

DEPT. LEA  
SINGAPORE  
NOV 74 41

# thăng-tiên



**BÁO HƯỚNG-ĐẠO MỖI THÁNG HAI KỲ**

803011865 Nhà bao: 55, Phố Jambert — Hanoi  
**Năm 2, số 18      Mỗi số 3 Xu      20 Juillet 1936**

# LUẬT DI DU'ÔNG

Thấy mấy người nhà quê hoặc một bọn thiếu niên dắt dây đi ngang hàng trên thềm phố, các anh bêu môi mà rằng :  
Rõ ngu ! rõ chường !

Thế mà có nhiều anh em cũng nghênh ngang ngoài phố, giăng hàng trên thềm.

Trong phố, các anh sắp hàng đôi đồng đặc, mạnh mẽ gót giầy nện xuống đường như mưa rào : đều lắm ! mạnh lắm ! Bọn lính tập chưa chắc ăn đứt.

Người đi đường thì thào chỉ trở « linh băng túp ! »

Trên tàu, các anh để xe đạp lấp cả cửa vào, các anh đứng xúm lại chắn cả đường qua lại. Rồi các anh gào hét. Hành khách đã inh tai vì tiếng tàu chạy, lại còn bị choáng óc vì tiếng kêu hét gầm rít của các anh.

Các anh hát.

Người đi tàu bảo nhau :

« Xiếc ! » « Linh mờ coi mờ cút ; họ không cha không mẹ, tợn lắm đấy ! . . . »

Các anh đi xe đạp chạy như bay trong phố ! Các anh đèo nhau ! Các anh đi xe đạp tôi không có đèn.

« Si cút » ai dám bắt ! Các anh đừng kiêu hãnh hão. Vua nước Bỉ năm nào, còn bị cảnh binh phạt vì xe ngài đi nhanh quá 25 cây số một giờ !

« Si cút » là gì mà để người ta phải sợ ! Ấy là tại các ông cảnh binh « thương hại » không « thềm » bắt đó thôi !

Các nhà hiệp sĩ đời nay phải để người ta « thương » đến mình ru.

Cái mũ của anh, cái quần cộc, cái khăn quàng của anh kêu to lên mà bảo mọi người rằng anh là người H. Đ.

Việc làm của các anh, cách cử chỉ của các anh sẽ giáng họ biết H. Đ. là gì.

Sao lại để họ bảo mình là chường !

Sao lại để họ bảo mình là linh, là xiếc !

Sao lại để họ thương mình vì mình ngu dại !

Đi trên thềm phố ta đi từng người đừng nghênh ngang chắn lối.

Đi cả đội trên đường theo cách chỉ bảo ở trong quyền « Eclaireurs »

# ÂM Y VÀO DÀN

Ca-kịch của Sói-Con

**Âm Y :** ( điệu Mẫu Tầm Tử)

Chót quá chân lạc bước tới đây,  
Biết đâu dặng, đâu dặng thế này!  
Ngước mắt trông thấy đây : rừng, núi,  
Khe suối, cây cối, bao la.  
Khó nổi sóng pha .  
Sáng giờ, chưa có ăn qua,  
Sáng đến giờ, chưa đó uống qua,  
Gối mỏi, đầu choáng, mắt hoa,  
Biết ai cứu cho dặng mạng ta...

**Đại Lang và Tiểu Lang** (vừa ra vừa hát bài :  
anh em ta cùng nhau bước lên đường ta hát  
bài... điệu Joie scoute)

**Tiểu Lang :** (điệu ngũ diêm)

Anh này, ta hãy rừng chân.  
Phía bên nọ, khóc than có người.  
Lại xem cho biết là ai.  
Nếu bị nạn, ra tay cứu dùm.

**Đại Lang** (ta) Cứu người, thường dặn Sói-già,  
Ấy là bần phận chúng ta,  
Kip chạy lại, xem ra thế nào?  
Ai đây? Em đã có thấy?  
Chẳng biết vì có làm sao?  
Lại đến cái chốn rừng sâu,  
Bị lạc lối, ốm đau nương này?

**Tiểu-Lang** (ngũ diêm) Ô kia! cứ tưởng rằng ai!  
Câu Am y chúng tôi đây mà!

---

Đi trên tàu đồ đạc sắp dọn gọn gàng, cử chỉ từ tốn.  
Muốn hát chơi phải xin phép hành khách trong tàu!  
Đi trong phố phải theo luật của thành phố. —  
Đó là những sự lễ phép rất tầm thường! những lối cử  
chỉ rất Hướng đạo, sao anh em lại quên?

Ngỗng Trắng Ngoài Trời  
(TRẦN - VĂN - TUYẾN)

Bấy nay, cậu ghét bầy ta,  
Phải là Sói, đâu ra thể này!

**Đại-Lang** (ta) Rầu rắng : chẳng phải một nhà,  
Cho rằng : cậu ghét chúng ta,  
Đã bị nạn, là ta cứu dùm.  
Cậu ấy, xem chừng đói quá,  
Cho uống, rồi khá cho ăn.  
Xoa bóp cho khắp tay chân,  
Chỉ một lúc bệnh nhân khỏi liền.

**Tiểu Lang** (ngũ diêm) Ở kia ! Cậu tỉnh rồi đây,  
Rán ngồi nghĩ một giây hãy về.  
Vi sao ? cậu đến đây chi ?  
Quên mất lối, hay đi lạc đường ?

**Ấm Y** (ta) Sáng ngày, được buổi vắng nhà,  
Lần mò, bắt bướm, hái hoa,  
Chỗn rưng thắm thành ra lạc vào.  
Chắc chết, ai ngờ lại sống,  
Ơn ấy, kẻ biết nhường bao,  
Lòng sói, tử tế làm sao !  
Bỏ thói cũ xin cho nhập đàn

**Đại Lang** (ngũ diêm) Sói vàng ! Sói trắng ! và nâu !  
Chạy cả lại ! nghe câu truyện này :  
« Mềm-chân » thêm một từ đây,  
Chúc đàn sói, ran tay nhảy mừng !

(Cả đàn sói chạy ra, nắm tay nhảy hát chung  
quanh Ấm Y Diệu Ngọc Mỹ Nhân)  
Cùng chung với nhau một bầy,  
Cùng chơi với nhau hàng ngày,  
Chút tình, tình luyện ái,  
Với nhau khác gì chân tay.  
Bảo nhau lấy điều phải trái,  
Khuyến nhủ nhau học lấy điều hay,  
Cả bầy, cả bầy đồng thanh :  
Rán sức nghe nhờ anh Sói già !  
Chúng ta cứ theo nhờ này,  
Có ngày có ngày về vang  
Tiếng sói con ba đàn Tiên-dồng

# THÂN THỂ ANH XOAN



ẤY bồn cỏ ở phía Bắc hồ Ba - bẽ được những hạt mưa xuân đầm ẩm mấy hôm nay đã thay hình đổi sắc. Những cành già úa, khô khan đã nhường đất cho những nhánh mơn mớn xanh tươi.

Hương hôm nay mới được nở bung. Đang mãi miết nhỏ to với mấy đám cỏ tranh thì thấy tiến đến trước mặt một anh thân đen thui như da mấy chú trâu mà thường ra chanh cỏ của Hương. Hương lùi lại mấy bước - ngẩng đầu nhìn thì mới biết là một anh quen mặt : cao chừng mười hai thước, miện to độ 40 phân. Người đã có tuổi nên da vỏ nứt nở mà lại vừa bị mùa đông rét mướt, ốm đau hay sao mà bao nhiêu là đều rụng cả. Mỗi đầu cành chỉ điểm vài chiếc mầm xanh tươi, non nớt.

Anh đến đây có việc gì thế? Xưa nay trong rừng này mà có lẽ khắp cả Đông Dương nữa tôi đi đến đâu cũng gặp anh mà vẫn chưa biết tên biết tuổi anh đấy? Hương hỏi vậy. Hình như anh buồn bực vì cảnh già hay tủi cho số phận, mấy hạt nước mắt còn thấy long lanh trên cành ; anh giả lời Hương :

« Tôi ở khu rừng này đã mười mấy năm nay, tôi có đi đến đâu đâu?



Những người anh trông thấy giống y như tôi là người cùng họ đấy. Nhưng ở mỗi xứ họ lấy một tên khác : Bắc kỳ thì là Xoan, Trung Nam thì là Sầu Đầu (hay Thầu Đầu) Cao miên lại là Sdau. Người Mường gọi Du mà người Pháp thì Lilas du Japon. Tôi cũng thường gặp anh luôn nhưng không mấy khi nhận rồi nói chuyện với anh được. Hôm nay gặp tiết xuân ẩm áp lại thấy anh đây nên lại thăm anh. Nghe

đến đây tôi nghĩ thầm : mình cũng vậy có điều gì buồn bực mà có người an ủi chắc cũng nhẹ nhàng đôi chút. Tôi liền hỏi anh : Tôi xem anh cũng có điều gì không vui thì phải ?

— Không anh ạ ; tháng này là tháng vui của tôi, có điều gì đâu ? Mấy hạt mưa xuân còn đọng trên cành tôi, anh tưởng à nước mắt hẳn ? Nhưng anh ạ, đời tôi thật đáng chán. Mùa này ấm áp, thỉnh thoảng lại được những hạt mưa nhẹ nhàng nên mới nảy lộc, đâm trồi, ra hoa, hoa kết quả được. Chờ nghĩ đến mùa đông vừa qua thật rùng mình. Sang đông người khô khan khó chịu, đã đành, còn mấy chùm lá vàng úa che thân, cũng lại không yên. Mỗi trận gió bắc vật mất ít ra cũng chục chiếc. Mấy chùm quả chín vàng chờ chọi phơi mình chỉ tỏ làm tối mắt mấy anh sáo đen cả ngày liu tiu tán ăn, mấy anh dơi cánh bằng cái quạt, ngày thì chúi vào hang dù xa mấy cây số, tối đến cũng đến mà vật cho hết. Nhiều người lại cho quả tôi có chất chua lấy về đã (làm cho trắng) sồi, đã lựa. Mấy anh thợ pháo thi nhau hái quả, đồn cảnh đề đốt thành than tán làm thuốc pháo (1). Đó là chưa kể những đêm lạnh thấu xương, những trận gió cắt ruột, những hạt mưa buốt cứng người. Đến mùa hạ đây nữa, những chùm lá xanh tốt đang cố sức che những ánh nắng thiêu người hay những trận mưa lụt gồ thì thiên hạ thi nhau lại vật cho chọi trụi, toi bời. Có gì đâu, họ lấy từng gánh về bón ruộng (2) hay đề dấm chuối, dấm xoài. Đắp giọt nữa.

Ấy thế là tôi còn tốt số lắm đấy. Nếu không thì cũng cùng chung số phận với mấy anh xóm Đông rồi. Vừa 6, 7 tuổi họ đã thi nhau đồn, chặt tận gốc. Gỗ thì không quý không đẹp nhưng ít mọc và bền được 20, 25 năm ấy. Họ chặt về để làm cột, kèo cho mấy cái nhà của ông Lý hay ông Xã theo kiến trúc cổ. Những cảnh họ làm củi cháy tốt mà ít khói lắm ».

Nói đến đây thì giờ vừa tối. Những hạt mưa xuân lại từ từ hóp thành một chiếc màn trắng bao phủ mấy quả núi không thấy ngọn. Hươu an ủi mấy lời và cảm ơn thịnh tình của anh rồi cáo từ về hang.

HƯƠNG TRĂNG

1) Ở Bắc thường chỉ dùng xoan — ở Trung dùng cả than Dương-liêu ở Cao-Miên còn dùng Ylang Ylang.

2) Lá xoan bón ruộng chóng ngấu — thấy nhiều người bảo vì chất chát ở lá thôi ra các sâu bọ phải kinh hồn.

# MỘT CUỘC CHƠI LỚN

## TÌM MỎ DẦU

Ở thành phố, 4 đội (hay 2, 3 cũng được) mỗi đội nhận được một chiếc mật thư, ngoài bì hẹn đến chỗ ấy chỗ nọ hãy mở ra (mỗi đội đến một chỗ khác nhau, nhưng xa bằng nhau). Trong phong bì có một tấm địa đồ vùng sẽ chơi, các tua vai (flottant) và bức thư sau này :

« 1. Vẽ phác bức địa đồ chỗ anh đứng, trong 50<sup>m</sup>.

2. Đeo cái tua vai lên. Các đội khác không biết mùi tua vai của anh ; phải làm trọn việc mà đừng cho ai thấy mùi tua vai của mình. Nhưng lại cố dòm được mùi tua vai của các đội kia. Đừng bỏ hay dấu tua vai của anh đi.

*Công cán.* — Cái mướu (rừng cou) ở làng. . . , đó là nước Abyssinie. Ngôi chùa trong mướu là cung điện Hoàng - đế. Một tay tìm mỏ nhờ một vị đại-thần Abyssinie chỉ cho biết miền có dầu hỏa nên mới đi tìm kiếm. Nhưng hẳn cần đồ dùng nên bảo một nhà kỹ nghệ làm, rồi đem giao cho bản và để bốn bức mật thư ở bốn đầu đường đi vào mướu. (Những chỗ ấy có vẽ khoanh tròn trên địa đồ này). Bốn bức ấy giống nhau, tìm được một bức cũng đủ biết đường vào.

Khốn nỗi nhà kỹ nghệ lai bép sếp để cho mật thám mấy nước biết những chỗ để mật thư, họ về báo với nước họ, rồi mỗi nước sai một phái bộ ngầm đến để chiếm mỏ dầu, nhưng phải làm thế nào cho các nước khác không biết, mà dò xem các nước khác làm gì.

Mỗi nước là một đội mà mùi cờ là mùi tua vai.

Các anh là một nước trong bọn ấy, các anh muốn đi đường nào cũng được, đến chỗ để thư nào cũng được, nhưng đào được thư rồi thì sẽ đi ngay rồi kịp đến chỗ trong thư ấy hẹn.

Trong khi đi đường để ý chọn những chỗ cắm trại, vận lương, kiếm nước uống. Tìm những lá trong miền các anh đi qua (những lá có biết tên mới được).

Điểm số tính thế này :

Đến trước 30 điểm, nhì 20 điểm, ba 15 điểm,

Bức địa đồ 20 điểm là cùng.

Thám được tông tích một nước ganh với mình 30 điểm.

Mỗi cây ; 1 điểm.

Trại, nước, lương thực : mỗi điều đích sách : 2 điểm.

Đội nào nhiều điểm nhất ăn giải.



# Tủ sách Hường - Đạo



NH em Hường đạo Việt-Nam chúng ta đã kém anh em H. Đ. các nước về sự sinh sau đẻ muộn, lại còn phải chịu một cái kém nữa là tủ sách của chúng ta chưa có được mấy quyển.

Đó là tôi nói sách H. Đ. bằng chữ nước nhà. Sách bằng chữ Pháp hay là chữ Hồng-Mao thì vô số, chỉ sợ anh em không có thì giờ mà xem được nữa. Nhưng những sách đó, chỉ có một số ít anh em xem mà hiểu được một cách rõ ràng. Mà chúng ta cần làm cho chủ nghĩa H. Đ. có một tính cách bình - dân, lan khắp sứ Đông dương, từ nơi thành thị cho đến chốn thôn quê, chúng ta đều muốn gặp những anh mặc quần cộc áo vàng, đội mũ rộng vành, với cái khăn quàng màu trên cổ. Muốn như thế cần phải có một cái tủ sách đầy đủ, rõ hiệu, mà lại rẻ tiền.

Muốn vậy anh em chúng ta ai có thì giờ nên hoặc là dịch những sách H. Đ. của các nước, hoặc là trước thuật ra những sách về H. Đ. - Xuất bản sách là công việc của một « Hội xuất bản sách H. Đ. » Hội này là của tất cả anh em H. Đ. Vốn của hội chia ra từng cổ phần là 0\$50 hay 1\$00. Rồi thì tùy sự giàu nghèo của mình anh em H. Đ. Việt - Nam ta sẽ mỗi người nhận một hay nhiều cổ phần. Với cái tiền ấy, hội sẽ xuất bản những sách H. Đ. có ích. Muốn được phổ thông, sách in ra sẽ bán rất rẻ, chỉ đủ tiền in và lấy một ít lãi để làm cái phần thưởng (prime) cho soạn giả, và để thêm vào quỹ hội. mà thôi.

« Hội xuất bản sách H. Đ. » lại có thể là một « hội mua chung » nữa theo như Coopérative của anh em Hường-Đạo Pháp. Anh em ta nghĩ sao ?

BÁO TƯƠI CƯỜI

---

(Tiếp theo trang 7)

Liệu đó, đi trên đường thì ời chừng ».

Mắt thư đào lên thấy :

«Thậm cấp, thậm cấp, đi vào cung điện Hoàng đế, đỉnh cột bên tả (trái) có dấu đường đó ».

Đến đỉnh cột thấy bắt đầu dẫn chày lung thiên khấp rừng, nhiều lúc phải đoán võ óc, rồi thấy dấu chỉ lên ngọn cây sung. Bò đến nơi lại thấy : 50 thước hướng Đ. Đ. B. Đến nơi, tưởng là ai té ra anh Đoàn Trưởng đang ngồi lấu thuốc trường sinh từ sáng đến giờ.

VIEUX SANGLIER (BERNARD)

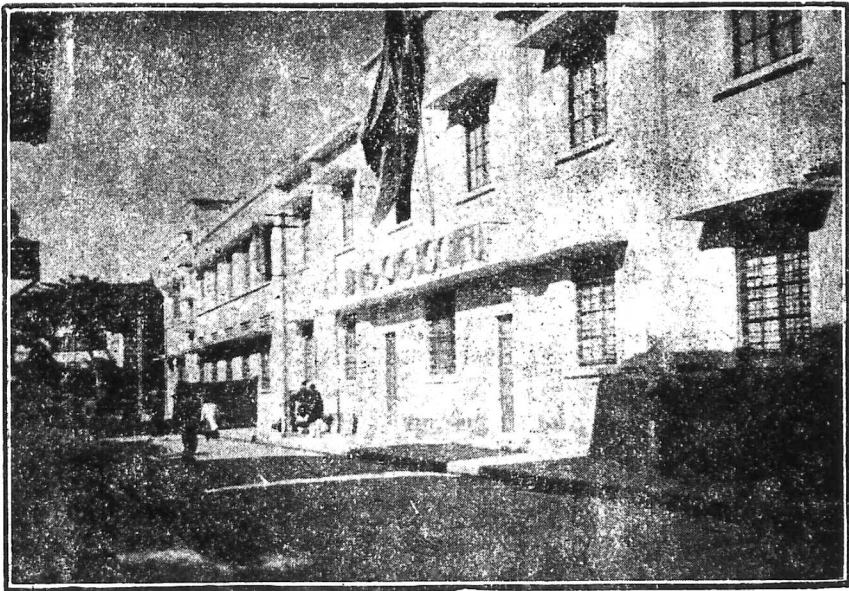


# THĂNG-LONG

HỌC HIỆU

RUE BOURRET - HANOI

Sáng lập năm 1920



TRƯỜNG TƯ THỰC TỌ NHẬT VÀ

VÙNG BẾN NHẬT Ở ĐÔNG DƯƠNG



CÓ ĐỦ CÁC BAN TỬ-TÀI, CAO ĐẲNG  
TIÊU-HỌC, TIÊU-HỌC VÀ SƠ HỌC



*Muốn biết thể lệ nhà trường xin gửi thư hoặc đến hỏi  
tại phòng Thư ký trường Thăng - Long - Hanoi.*

Rhinocéros Đại-La

Năm thứ 000.002  
Số..... 18

Tòa tổng . lý :

Tòa nhà chọc giới  
phố Giám-Bê Hanoi

# THẾ GIỚI SĨ CÚT

Mỗi năm 360\$00  
biểu không đọc  
giá Thăng - Tiến

BÁO THÔNG TIN HƯƠNG - BAO CÁ HOÀN - CẦU  
Ra hàng ngày mỗi tháng chỉ nghĩ 28 hay 29 ngày thôi  
3.000.000 phóng viên và trợ bút

Téléphone  
000.000

## XÃ THUYẾT

Anh em chớ nên đeo dao găm.



### TIN NHÀ

Đại hội - đồng 1936  
Paris 24 Mai. -  
Có 120 nam - nữ

đoàn-trường hợp ở nhà mới của Liêu-Bội. Ông Hội-Trường Berrier nói mấy lời mở đầu. Lão ủy-viên Lefevre đọc tờ trình các công việc ĐJF trong năm nay : về số con, đoàn sinh, lão doanh, đoàn mở rộng, thủy đoàn, đoàn sinh cũ, đi thăm các thuộc-địa, nơi huấn luyện các huynh-trưởng, cờ đồng bằng điện vắn, báo, vô tuyến điện, nơi nghỉ mát và nhiều việc nữa. Rồi đến tông-thư-ký George Martin đọc tờ trình về lý tài tình thế bời quần. Đại-hội-tổng đồng thanh vng tặng tiền góp lên 250 nữa, có thể mới khỏi nao núng

Buổi chiều có buổi họp của các đoàn-sinh cũ và gần tới tạm biệt.

### B. P.

B. P. mới điếu về nước Anh cũng cụ vẫn mạnh khỏe lắm. Đến 22 Février 1937 thì cụ sẽ đủ 6 tam mươi tuổi.



Trại Dalat  
Trại Dalat xuất định đến  
3 Août 1936 mở. Chừng có  
50 Chêls đến dự.

Thẻ và biểu hiệu H. Đ.

Anh Lan đã nhận được ở Liên-Hội gửi sang giấy biên lai bảo hiểm. Những anh đã đóng tiền có thẻ đều lấy và đem thêm 0\$25 để lấy thẻ và biểu hiệu.

### Trại Sầm Sơn

Đoàn Trần Quốc Tuấn (Nam-định) cắm trại ở Sầm Sơn, Sỏi Hoàng Anh cũng xuống ở mạn bờ.

### Trại Đồ Sơn

Đoàn Gia Long (Hải-phòng) lập trại ở Đồ Sơn.

### Hải-phòng

Vừa rồi anh em Gia Long và sỏi Lê Châu có một buổi đại diễn ở Lạc Mộng Đái. Thăng-tiến đặc phái Trâu Mơ Mộng xuống xem rồi về lập bộ. Không ngờ Trâu Mơ Mộng dùng phải auto-rail, rơi mất quyền sở lay, không giám về, tuột lên Lạng Sơn mất bút.

Anh em Hải-phòng bình như thích chỉ với hơn trăm bạc làm ra cũng quên lại cáo nốt. Nhưng được một cái các anh ấy gửi trả luôn 12 đồng bạc báo, cái ấy cảm động hơn hết.



### Lang Son

Đoàn Hùng - Vương, 26 đoàn sinh, một toa riêng, lên cắm trại núi ở sừ Lạng Qua Kép đã đến cảnh non núi chập chồng. Nơi Lang anh em Mậu Sơn reo hò tung bừng. Trại hạ ở bãi Đổng Trạ (các anh không sợ ma hắc) trên gò cao, cây mát, cỏ đậm, đẹp lắm. Anh em chia ra 6 bọn dựng lều, bắc cầu, làm chuông tiều, thực hành số trại Thăng-tiến. Anh em Mậu Sơn cũng ra cắm trại, thành một cuộc họp bạn vui về lắm.

Hôm sau, thế đặc rời thì xem động Tam Phan, thành nhà Mạc. 8 Juillet : thực hành chương trình học H. Đ. đã định sẵn ở nhà và đi một cuộc chơi lớn 9 Juillet thăm Đổng-dăng và Nam-quan, Buồi chiếu anh Hưng, phó-ủy-viên Hanoi lên chơi với anh em. 11 Juillet thăm phố Lạng, tối cùng Mậu Sơn dẫn sỏi Tam Thanh có một cuộc lửa trại lớn ở sân vận động Hen-ri Klein. Các quan khách đồng đủ thì Trâu Mơ Mộng dóm lửa. Sỏi con vui về. Mậu Sơn hát hay, mọi người tán thưởng. Anh em Hùng Vương cũng hết sức diễn kịch, làm trò Thăng-Hồn Hiệp-sỹ làm cho công chúng rất cảm động. 12 : Anh em hai đoàn cùng nhau làm việc suốt ngày hình như lo rằng ngày mai đã biệt nhau, tình thân ái như muốn gặp hai mấy hôm trước.

Cảm động nhất là lúc pháo kỳ, ngày 13 tẩu sắp đến kẻ Lạng người Hà vòng tay hát câu tam biệt. Ủy-viên Lang-Son là Trung Ủy Crowet cũng ra tiễn anh em.

Anh em về, về mà nhớ nhưng Đổng Trạ, thành Lạng, trời mây non nước, trên lầu Sỏi có lảnh quay lại hồi Trâu Mơ Mộng :

— Anh nghĩ chúng mình đi cắm trại có mang được cái gì về không ?

— Có chứ, chẳng hạn một mối tình nhớ tiếc một tấm lòng đắm đắm thăm...  
Còn anh ?

— Tôi cũng vậy.

### Thanh - Hóa



6 giờ sáng chủ nhật 12.45 anh em các đoàn Vạn - kiếp, Lăng - Bạc, Hồng - Bàng, Đại - Lê, đã chuyển xe thư nhất để vào Sầm - Sơn nghỉ mát. Một cuộc họp bạn nhỏ ở đất sông Mã, mũi Lam. Rồi Thanh lúc 10 giờ 38, anh Nguyễn An, người đứng lập H. Đ. ở Thanh cùng 6 anh em đoàn sinh cũ ở các đoàn Hanoi ra đón chào niềm nở.

Một hồi may ảnh bầm. Anh An đưa anh em về nơi cắm trại. Bãi chợp cũ nhờ công 7 anh em hăng hái, đã có quang cảnh một ngày hội (nội cát-lô). Một công tre lối Nhật, dừa treo biểu hiệu Thăng-tiến, một cột đèn cao chót vót và ở 2 bên 2 ngọn Y cái lều dung song, anh em say sưa bằng nước dừa, rồi tập lại các vở kịch, các bản hát để dúp vào cuộc lửa trại. Trong lúc ấy, anh An mời các anh đoàn trưởng lại nhà anh An định chương trình dùng cơm.

Đúng 9 giờ tối cuộc lửa trại bắt đầu. Lối 7 trăm người đến dự, đủ các quan khách Tây, Nam trong tỉnh, Sau nhời giới thiệu của anh An bằng tiếng Pháp, anh Gấu lảnh nói qua về Hương-Đạo. Anh em so điều luật H.Đ. cổ khắp vào tam cương và ngũ thường của ta. Song rồi anh em lần lượt niền bá con tình thái các trò vui : kịch, bản hai tây, nam, và các công việc thường ngày, cứu thương, bắc cầu, cầu nhà cháy. Tiều vi bãi rộng lại không có hàng rào nên trật tự khó giữ được cuộc lửa trại danh tan trước giờ đã định.

6 giờ sáng hôm 13 anh em đã trở dậy thu xếp lều ngựa sắt bằng rưỡi về Sầm Sơn nghỉ mát.

Từ 13 đến sáng 16, 3 ngày rưỡi nhàn rỗi : tắm nước bể và tắm nước dừa, thăm bồn Trống Mai, đèn Đốc-Cước, rừng cấm, bờ sông Mã, ngắm mặt trời mọc, trông lưới liềm leo, và hai cuộc lửa trại vui vẻ.

10 giờ 28 hôm 16, anh em rời ga Thanh mang theo làm quà hàng sáu đũa và cua bể, với trong chi, cái ý nghĩ em ai là đã để lại ở Thanh hóa vô Sầm Sơn một kỷ niệm tươi tốt mà nhớ lòng sốt sắng của anh em Thanh, sau này sẽ mãi không mờ.

# CON DAO

**L**ÀM anh đoàn-sinh đi qua phố hàng dào cũng đeo con dao chọc tiết trâu ngựa mắt quạ. Muốn làm vui lòng các anh ấy, xin trích dịch bài sau này :

« Anh đeo con dao găm, cái chuyện buồn cười. . . . .

« Buồn cười? Vì người ta thấy anh mang con dao ấy sau lưng tưởng anh phải chọc tiết những vật rừng hãn.

« Buồn cười? Vì anh dùng dao ấy mà cắt miếng bì tét vào đĩa nhôm (aluminium) thì bắng cày vào đĩa, mấy lúc mà cái đĩa đi đời.

« Buồn cười nguy nữa, vì dùng dao ấy mà khắc vào gậy có lúc đi đứt cả ngón tay. Chết chứ chơi à, chết hai lần, nguy hiểm chết buồn cười chết.

« Mà con dao ấy luật cấm đấy nhé. Tôi mà thấy một anh thi sinh nhép đeo lưng lẳng con dao kẻ cướp phường trèo ấy, bị ông đội-sẻ tóm thì tôi vỗ tay ra phá phá, vì đáng đời lắm, còn gì.

« Ủ mà tôi nói cái giọng đùa thế này cũng không nên, vì việc nàe nghiêm trọng lắm.

« Con dao găm làm cho công chúng phải si sào. Chúng ta cần công chúng yêu kia mà.

« Đeo dao là khoác lác, mà chúng ta phải treo gương nhữn nhận cơ mà.

« Con dao găm nhiều khi sinh ra tai nạn. Thiếu gì dịp nguy hiểm chết được mà còn mang cái ấy vào.

« Con dao cũng có ích.

« Có lẽ. Ích cho anh em đầu bếp khi thái thịt, thế cho nên anh đầu-bếp phải có, nhưng anh ta mang nó ở đâu bị.

« Còn các anh khác thì con dao lưỡi gập đeo một cách kín đáo cũng đủ rồi. Lúc ăn cơm có khi cần đến, hay để cắt một cành cây, nhưng có cái diu chứ.

« Tôi cầu trời rằng: suốt nước ta không còn có một anh đội mũ Kaki nào mà đeo làm bộ con dao giết người ấy nữa».

LA PIE

Eclaireur de France

---

B. P. Hôm nay anh quên việc thiện thì ngày mai làm hai việc vào.

B. P. Mình mà ốm là tại mình chớ chẳng ai làm.

---

# Bài hát

Lời: *Olba (Sông)* Mười điều luật *Biểu Quang*

The musical score consists of ten staves of music in a single system. Each staff is written on a five-line staff with a treble clef and a key signature of one sharp (F#). The lyrics are written in Vietnamese below each staff. The lyrics are: "Nào anh em ta, ta tiến lên đi! Con đường đời còn xa xăm. Ta cùng nhau cố đi trên đường trường ta đồng tâm cần chi xa! - Nào anh em ta ta tiến lên đi! Con đường đời còn xa xăm. Trên đường anh em biết đi còn nhiều! Cố noi theo cho kỹ lời... Khi nào có hề quên hề nhắc mà. Khi nào có hề quên hay sai".

## Câu chung Refrain):

Nào anh em ta ta tiến lên đi:  
Con đường đời còn xa xăm!..  
Ta cùng nhau cố đi trên đường trường:  
Ta đồng tâm cần chi xa!..  
Nào anh em ta ta cố lên đi:  
Con đường đời còn xa-săm!,  
Trên đường anh em biết đi còn nhiều,  
Cố noi theo cho kỹ lời.,.

**10 câu riêng (couplets):** Mỗi câu thuộc về một điều luật (cứ mỗi couplet hát hai lần liền, hát xong lại hát đến câu chung, rồi đến 2 lần couplet sau, v.v...)

**Điều luật thứ nhất : Hường-đoàn-sinh nhất ngôn**

Nhời anh em hứa : ba câu,  
Bao giờ có hề quên hề nhắc mà  
Nhời thiêng liêng, hứa ra đây  
Khi nào có hề quên hay sai,

*hát lại từ : nhời anh em...*

**Điều luật thứ nhì : H. đ. s. trung thành nghĩa hiệp**

Già ta nâng, yếu ta bênh :  
Tám hồn khác gì ban hiệp-sĩ, mà  
Đoàn sinh ta, chúng ta đây  
Như hiệp-sĩ đời xưa không sai.

**Điều luật thứ ba : H. đ. s. giúp ích mọi người và mỗi**

ngày làm một việc thiện,  
Người như ta, giúp anh em,  
Không hề có lòng mong tiền thưởng nào  
Vì yêu thương, giúp anh em,  
Khi nào có lòng mong ai khen.

**Điều luật thứ tư : H. đ. s. là bạn mọi người và là anh**

em các Hds khác.  
Nghèo không khinh, có không kính,  
Thương và mến người, yêu và quý người,  
Đoàn-Sinh ta, mến yêu nhau.  
Thương và quý người như anh em.

**Điều luật thứ 5 : H. Đ. s. nhã nhặn và tôn trọng sự tin**

ngưỡng của người khác.  
Già ta tôn, bé không khinh,  
Không nhời nào nên làm mất lòng ;  
Nhường thương em, kính bên trên ;  
Đem lòng kính « lòng tin » anh em.

**Điều luật thứ 6 : H. Đ. s. biết thương giống vật**

Loài vật kia, biết đàn thân,  
Ta đừng có hành, ta đừng đánh hoai.  
Dù ta ăn, giết ngay đi :  
Ta đừng có làm cho đau lâu.

**Điều luật thứ 7 : H. đ. s. biết vâng lời.**

Người trên sai, khá nghe ngay :  
Tuy rằng khó mà vai lòng cứ làm.  
Người trên sai, khá mau chân :  
Vui lòng cố làm cho xong xuôi,

**Điều luật thứ 8 : H. đ. s. lúc nào cũng vui tính.**

Cười vui dĩ, cái không nên :  
Khi nào khó thì ta cười hát rằm.  
Cười vui luôn, hát vui đi :  
Khi nào khó thì ta vui luôn,

**Điều luật thứ 9 : H. đ. s. chăm chỉ, tần tiện và trọng**

**của người,**  
Làm siêng năng ; phí, không tiêu,  
Ta gìn của người như là của mình.

*Làm cho chăm, phí không chơi,  
Bao giờ có, dành ra: lo xa!*

**Điều luật thứ 10 :** H, đ, s, trong sạch từ mình mây,  
ý tưởng, lời nói cho đến việc làm,  
Hồn ta trong, ý ta trong,  
Thân mình, đến nhời ta cùng nhũ hòa,,  
Mình ta trong, nói câu thanh,  
Ta làm, nói, đều mong thơm danh,,

**ABBA**

Décembre 1934

## TIN NHẬN

**A. Chũ H. G.** Anh đã trả tiền rồi 0\$60 anh gửi nữa xin tính vào sang năm.

**A. Hùng B. L.** Chúng tôi nhận được 6\$ rồi.

**A. Giơ H. P.** Chúng tôi nhận được 12\$ rồi

**Ô. Châu văn Chương Sadec.** — Ông đã gửi tiền trước vậy xin cứ 4 tháng hãy tính tiền một lần cho đỡ tốn tiền phí tổn

*Anh em Hướng-dạo dùng áo len xanh  
mặc mùa rét vẫn đến :*

**NAM-HẢI**

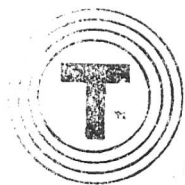
**45, Rue du Lac - Hanoi**

Trước cửa đền Ngọc - Sơn



*Có áo len đúng lối, đúng màu,  
trả tiền được cách rẽ ràng.*

# DỘI CỦA TÔI



ôi rất bực mình vì anh nào phần việc chữa bài nhà in cho báo *Thăng Tiến*, chữa nhầm của tôi cái chấ*m* ở số trước. Tôi định nói: « khùng thì làm lấy, chớ đừng mua. (chấ*m*). Tre, gỗ, vỏ cây, song, v. v. » Thế mà đem cái chấ*m* xuống dưới chữ song thì còn ngbĩa gì nữa.

Tôi lại mách anh Tuyên chỗ này nữa. Ở trang 16 nói đầu mình thì uống nước *cau*, thế mà anh nào lại để là *cau*. Xin anh Tuyên phạt cho anh ấy một tháng lương cho anh ấy chữa đi. Bây giờ tôi lại nói truyện đội tôi nhé.

## CỜ ĐỘI

Hôm ấy họp đội để tron kiêu cờ

Bắt đầu hội-đồng khai mạc bằng một tiếng « hăm ... » rùng mình sớn óc, vì hôm nọ đã đi lên trại bằng hoa học tiếng và vẽ rồi.

Lâu lâu, tôi lại nói ngay trước: « tui mình phải có cái cờ oai mới được, chớ cờ như cờ đội gà thì soảng quá. » Anh Trung vỗ tron mắt như đánh soẹt vào đầu tôi: « Anh nói, họ ma nghe thấy, họ mổ cho một mẻ thì khốn đấy. Cờ họ cũ là vì đội họ lâu ngày rồi. Mà anh nhìn kỹ những tua buộc ở cán cờ họ xem, tua thì có chữ Hoa Lu, tua thì có Vạn kiếp, Mê linh, Chi Lăng, Hùng Sơn, ghi những cuộc đi xa của họ. Nghe chừng còn đang thêu sả mấy chiếc: Tân - Viên Sơn, Hải Vân quan đó. Anh đừng thấy ma tướng... »

Chính: « Tôi đã nói cờ là cái biểu hiệu của đội. Ta không nên đi mua, phải làm lấy, khâu lấy, thêu lấy. Vậy anh em đã vẽ kiêu thì đưa hội đồng xem để chúng ta cùng kén chọn »

Kết quả mâu của anh Trung được anh em chăm; vẽ không khéo lắm, nhưng có vẻ hoạt động, có tinh thần. Các mâu thì cứ lấy theo da cạp thật, Nên có thêu cái cửa lớn của đền Hưng Đạo Vương

Vấn đề bình cờ cũng ban bạc lâu lắm, song vì các đội khác trong đoàn đều có cờ ba cạnh thẳng nên anh em cũng dùng hình ấy chớ không lấy bình bầu dục dợn

Việc may và thêu thì anh Chính giao cho tôi cắt, viền, anh anh Xuân làm tua, anh Tư thêu cầu đèn, anh Trung đã vẽ thì thêu hình « quan tướng » thật đúng màu vang vắn đen. Như vậy toàn đội đều có phần trong việc quan trọng đó

## CON DẤU CỦA ĐỘI.

Chính: « Việc khắc con dấu của đội cũng nên bàn kỹ, nhưng tiếc rằng anh Xuân đã khắc rồi, nếu ta khắc nữa thì khí tổn. »

Xuân vội nói: « Xin anh đừng ngại, hôm nọ kíp, tôi khắc lấy bằng khoai lang sống đó mà. Có mất tiền đâu.»

— Khoai à, sao đẹp thế?

Sau khi bàn bạc lâu, ai nấy đều nhận nên vẽ bình hồ và cửa đền như ở cờ, song cái khung thì vẽ hình chiếc mộc.

### CÁC MÔN THI RIÊNG.

Xuân: « Tôi đã đủ được một anh vào tập sự vậy những môn thi riêng các anh nên định đi cho kíp.

Chính: Các anh đã nghĩ việc này chưa?

Từ: Tôi xin bắt các anh mới phải lên hạng nhì đã rồi hãy cho vào.

Trung: Thế thì khó quá! Lam cho người ta lên hạng nhì là công việc của đội. Vậy chưa cho vào, các anh mới tập hạng nhì ở đâu?

Xuân: Phải đó, thì cũng vừa vừa chứ mới được. Tôi xin cứ bắt biết đủ tính nết của « quan tướng » là đủ.

Trung: Tôi thì xin phải biết kỹ tên bằng hình « quan tướng » nữa.

Chính: Được đó, cả hai anh Xuân và Trung bàn đều đúng lý. Ta giờ tay... Thế là nhất định. Còn kỹ sát hạch thì xin cho vào lúc thi thí-sinh song, trước khi tuyên lời hứa

— Phải, được.

Chính: - Tôi lại xin hỏi thêm những câu này, xin đọc để anh em xem có nên không:

1. — Đoàn sinh có nên tập tính nết con vật biểu hiệu của đội mình không?

2. — Anh có định học tập các tính nết ấy không?

3. — Anh có thuộc bài hát của đội không?

4. — Anh có hiểu rằng anh ở dưới bóng cờ đội với các anh em thì phải coi anh em như cùng huyết mạch không?

5. — Anh có thể suốt đời làm việc hường-đạo và tôn trọng cái danh nghĩa của đội anh không?

Cả đội vỗ tay

Trung: « Nhưng tôi xem ra một việc khó lắm.

— Khó gì?

— Cái việc bài hát của đội. Mình đã có bài hát nào đâu.

— Ở nhì, thế làm thế nào?

— Thiếu thì làm chớ còn làm thế nào.

Chính: Vậy thì xin anh em đều để ý đến việc này cả. Chúng ta trọn một điệu nào đường hoàng mạnh mẽ và vui vẻ rồi mỗi người làm một bài, kỳ sau xem sao. Kỳ sau chúng ta sẽ bàn việc lý-tài đó.



# ỦY VIÊN MẮT TRỘM

## I. — KINH HOẢNG



**C**HIẾC đồng hồ treo trên vách thong thả buông bốn tiếng trong gian phòng lặng lẽ. Anh Ủy-Viên Bảo khẽnh, vươn mình trở dậy, nét mặt tươi tỉnh sau một giấc ngủ ngắn nhưng êm ái và say sưa. Trầm tĩnh, anh bó gối ngồi trong màn Lan không khi yên lặng ở gian buồng làm cho tiếng tích tắc đồng hồ thêm ròn rã. Ngoài trời, chốc chốc như đàn ngựa phi nước đại, ngọn gió bắc ào ào gào thét quần màn sương mờ tối, bụi tre đặng-ngà ở sau vườn, theo cơn gió, cọt kẹt kêu như than thâu mình giá lạnh.

Tiếng tích tắc đều đặn trong phòng và những tiếng gió gào, tre rền rĩ, đã khiến anh lim dim đôi mắt mơ màng. Anh nhớ tới tuổi thơ ngây của anh sống giữa vùng rừng núi. Những phong cảnh tốt tươi và hùng vĩ ở Cao-Bằng, Lạng-sơn, lần lượt hiện ra trong trí anh như những tấm phim trên màn ảnh. Những lúc dưới rừng ngbiển,

anh vẫn vô ngấm bóng lá cây thưa thớt loang loáng vờn thắm cỏ xanh rờn. Những lúc quá bước vào rừng sâu, bên bờ suối trong róc rách, anh nằm dài trên đám rêu mát dịu như nhung, để cảnh yên lặng từ từ tràn ngập tâm hồn trí não anh. Cây đàn thập lục treo trên tường kia, vật kỷ niệm êm đềm của quãng đời qua, cơn gió vừa lùa vào cửa sổ, sẽ lay động, phát ra những tiếng ngân, như nhỏ vào tai anh những nhời tha thiết. . . .

Nhưng những cảnh mơ màng ấy, chỉ thoáng qua trong chốc lát. Tiếng đàn sẽ động bên tường, làm anh nhớ tới những bản hát du-dương và hùng dũng của anh em trong buổi diễn kịch đêm qua. Tại anh còn vắng nghe tiếng đàn thánh thót, điệu hát khi êm ái lúc hùng hồn, mỗi tiếng cảm động cất lên là một lần dung động trái tim khán giả. Anh mơ màng thấy những cảnh rục rờ, những tấn kịch hoạt động mà anh em các đoàn đã cố đem hết tài năng để gọi tỉnh những hàng thiếu niên ủy-mị. Màng nhĩ anh còn nhận nhịp những tiếng vỗ tay, những nhời sào khen ngợi mỗi khi màn hạ thay cảnh khác.

Điều anh vui mừng nhất, điều mà anh cùng ba trăm anh em hằng ngày mong mỗi nay đã được như nguyện. Đã bỏ với công anh chạy

ngược chạy xuôi mấy tháng trời, bỏ vơi công anh em sớm khuya luyện tập. món tiền tám trăm đồng tiêu được ở buổi hát đêm qua. hiện đã nằm yên trong két sắt mà anh đã cẩn thận bỏ vào trong tủ đứng khóa chặt hai vòng. Tám trăm đồng! vơi món tiền ấy, chỉ trong ba tháng nữa, anh em sẽ có một Đoàn-Quán đấu không nguy nga, tráng lệ như những tòa lâu đài nhưng cũng đủ chỗ cho anh em luyện tập, đủ chỗ cho những buổi diễn kịch như buổi diễn kịch đêm qua. Từ nay sẽ không mất 110\$ thuê nhà hát, lại không phải người ta gọi đi gọi lại để mề nheo. Mà nhất là ông Hội-trưởng và ban trị-sự sẽ vui lòng, vì trên miếng đất rộng rãi và vuông vắn các ông đã cố xin ở giữa tỉnh, sẽ dựng một ngôi nhà chắc chắn và đẹp! Đẹp chắc là đẹp với sức của các anh Lão Đoàn Sinh cố công sang sửa.

Anh vui sướng quá, vì lúc về nhà tuy đã hơn một giờ sáng và người anh đã mệt mỏi anh còn mở két ra sắp cho gọn những hào bạc trắng sóa và những tập giấy bạc tươi màu.

Ý nguyện của anh ngày nay đã được toại rồi. Không may cho kẻ gian nào giám lên vào phòng anh lúc ấy.

Một cơn gió mạnh thổi lùa vào. Cánh cửa bật tung, va vào tường rất mạnh. Anh rất minh đứng phắt dậy. Không có nhẽ! cánh cửa, trước khi đi ngủ anh đã gài then cẩn thận, ngày nay, lẽ nào lại bị một cơn gió bật tung rá được. Mà ngoài anh còn ai ở trong buồng làm việc này nữa? Vội vàng vùng dậy, cầm ngọn đèn bấm ở đầu đường anh chiếu vào tủ đứng Cửa tủ vẫn đóng như thường anh hơi yên tâm, nhưng sau khi vặn hai vòng khóa, cánh cửa chợt kẹt mở, anh sững sốt đứng trơ như pho tượng. Cái két sắt anh đặt nằm trong tủ đã không cánh bay đằng nào mất. Anh lặng người đi, sau mấy giây, hồi tỉnh lại anh bật đèn sáng chung, rồi như sức hai ngọn đèn trăm nến chưa đủ sáng, anh chiếu đèn bấm soi cánh cửa tủ, soi ổ khóa, soi dưới đất. Anh giò từng bước từ chỗ tủ ra đến cửa. Anh xem cánh cửa từng ly từng tý. Theo cái vẫn lạnh lặn; cánh cửa không có một vết nập nạy cất nào. Anh chạy ra chỗ cửa sổ mà anh có thói quen dù nực hay rét vẫn để ngỏ cho thoáng mới ngủ được. Anh dung từng cái chấn song một. Những thanh sắt to cứng nhắc, dù tay anh khỏe, dù anh cố hết sức cũng vẫn không lay nổi.

Vậy quân gian vào lối nào?

— Cửa ra vào ngỏ, tất nó vào và ra đằng ấy, vì cửa sổ không suy suyễn tý gì.

— Nhưng vào cách nào? vào trước hay sau lúc anh về?

— Vào sau! không có lý, không có một vết cạy cửa nào cả.

— Vào trước! nhưng sao chúng biết anh giữ tiền? không phải anh thủ quỹ. Cho rằng thế nữa, nhưng trước khi đi ngủ anh đã soi buồng anh cẩn thận rồi mà.

— Sao cửa tủ vẫn đóng mà két bạc thì mất?

— Anh đi ngủ lúc gần hai giờ, bốn giờ đánh đã giậy, chỉ trong khoảng ba giờ, mất được ư?

Anh vừa bấm đèn soi các nơi vừa để ý sét đoán. Ngàn ấy câu hỏi luẩn quẩn trong trí anh. Anh thấy không trả lời được đầu là câu để

nhất. Biết rằng quá hoảng hốt nhưng muốn cố trấn tĩnh lại anh vẫn thấy phấp phồng không yên.

Sau một hồi tìm kiếm vô ích anh cầm khăn tay lau trán anh dầm dấp mồ hôi dù tiết trời đương giá lạnh. Anh ngồi thừ xuống ghế; rồi bỗng nhìn đồng hồ thấy gần sáu giờ anh vội mặc áo đợi anh Cường đến. Anh mong anh Cường vì từ ngày Cường và Hùng đi du lịch Châu Phi về sáng nào cũng lai anh tập nhu-thuật.

Mấy hôm nay Hùng vừa đi Lao-Kay cỡ động Hương-Đạo nên chỉ có mình Cường đến. Đồng hồ điểm sáu tiếng Chuông điện kêu ran. Anh vội chạy ra. Nhìn nét mặt anh, Cường sững sờ:

« Gì vậy anh? Sắp đi đâu mà ăn mặc cẩn thận thế kia? Rồi Cường bỗng dậm chân hỏi dồn anh:

« Thời mất trộm! mất trộm két bạc hôm qua rồi phải không?

Không đợi Cường nói hết lời anh vội hỏi: « sao anh biết? »

Cường hậm hực như nói một mình:

« Hừ! tại tôi khinh thường quá! có ngờ đâu! Chúng nó táo gao thật!...

— Sao?

— Đêm qua lúc anh cầm hòm két cùng ông Hội-Trưởng ra xe, tôi thấy một thằng đứng gần đấy lăm lét nhìn anh rồi đi ngang qua. Tôi đã có ý nghi, nhưng mãi đáp lại mấy bà sân đón hỏi hau và khen ngợi nên không nhìn kỹ. Nhưng không hề gì. À, hòm két anh để đâu? »

Anna vội dẫn Cường vào buồng, chỉ cái tủ anh để két bạc và nói rõ cho Cường nghe những điều nhận sét của anh.

Cường bình tĩnh xem sét lại các nơi, bấm hết sức đèn, dán mắt vào các nơi như muốn đếm từng hạt bụi hay nhận từng thớ gỗ. Một lúc lâu nét mặt thản nhiên biến mất Cường sẽ cau mày xem kỹ một lượt nữa rồi bỗng quay lại bảo anh: « Việc này hơi quan trọng đây, ta cần phải báo cho các nhà chuyên trách biết, anh lấy xe moto của tôi đi trình cảm đi. Nhưng kia, khoác áo tơi vào không lạnh »

Nửa phút sau tiếng động cơ nổ. Báo khỉnh đi rồi, Cường quay vào rút trong túi cái kính hiển-vi, lúc nào anh cũng mang theo, soi lại các nơi Bình tĩnh anh đi bước một trong phòng, soa tay nói:

« Hừ! các người táo gao thật dám trêu cả tay ta. »

(Còn nữa)

GIẤY

**CẮM LẠI Ô-TÔ**

Giấy khoán để lấy bằng.

Giấy luật đi đường.

Rất cẩn thận và nhanh chóng

*1.500*

*Tracy*  
Hỏi ở

45, Rue des Teinturiers - Hanoi

*lưu*